

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HSST

Ngày: 20/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Hoa

Bà Nguyễn Thị Hải Vân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lưu Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- *Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/HSST ngày 29/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 22/4/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/HSST-QĐ ngày 03/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn H**, sinh năm: 1995 tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Đăng ký HKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trịnh Văn T1 và bà Cao Thị C; Vợ: Không có; Bị cáo có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2024 đến ngày 16/01/2024 chuyển tạm giam và ngày 06/02/2024 được áp dụng biện pháp Bảo lãnh. (Có mặt)

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Trịnh Văn T1, sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/01/2024 vào hồi 21 giờ 35 phút, tại khu vực trước cổng số 5 trường liên cấp Edison, đường T, khu đô thị E thuộc xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan CSĐT Công an huyện V phối hợp cùng công an xã P phát hiện, bắt quả tang Trịnh Văn H, sinh năm 1995, HKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa về hành vi cất giấu hàng cấm trên xe mô tô nhãn hiệu Sirius RC, biển số 36B7 – 579.98. T3 tại vị trí khung xe mô tô nêu trên một bao tải màu trắng, in chữ “Dachan”, đựng 05 hộp hình lập phương cạnh 15cm, bọc bằng giấy màu đỏ - vàng- bạc, in chữ nước ngoài; tất cả được niêm phong ký hiệu P. Quản lý của H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, biển số 36B7 - 579.98; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, mặt trước bị nứt vỡ, bên trong lắp 01 sim thuê bao số 0977783079; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Đồng thời, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H giám định 05 hộp hình lập phương thu giữ của H trong niêm phong ký hiệu P.

Tại bản kết luận giám định số 65/KL- KTHS ngày 20/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu vật gồm các vật hình lập phương, bên trong gồm các vật hình trụ tròn được kết dính với nhau thành giàn, trong niêm phong kí hiệu P có tổng khối lượng là 7,30kg, là pháo, loại: Pháo nổ (Pháo hoa nổ). Mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 65/KL- KTHS đựng trong hộp xốp có khối lượng 7,00 kg pháo nổ (Pháo hoa nổ).

Trong quá trình điều tra, Trịnh Văn H khai nhận do có ý định mua pháo hoa nổ để đốt vào dịp tết nguyên đán nên H đã sử dụng điện thoại di động của mình truy cập vào mạng xã hội Facebook tìm người bán pháo, thì có một người sử dụng tài khoản Messenger “Triều Tiên” giới thiệu có bán pháo hoa nổ với giá 800.000 đồng/1 giàn 36 quả. H đồng ý mua của người này 5 giàn (hộp) pháo hoa nổ. Sau khi cung cấp cho H số điện thoại liên hệ là 0859555624 người này hẹn giao pháo vào tối ngày 13/01/2024 tại trước cổng số 5 trường E, đường Thủy Nguyên, khu đô thị E. Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2024 H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC biển số 36B7 – 579.98 đến khu vực trước cổng số 5 trường E thì gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. H được người này chỉ cho 01 bao tải màu trắng để ở bụi cây bên lề đường, H đi đến vị trí chiếc bao và mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 05 hộp pháo hoa nổ nên đã trả cho người này số tiền 4.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 4505171859 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (B) đến tài khoản 8962588386 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần K2 (T4) của người giao pháo. Sau khi chuyển tiền xong thì người giao pháo bỏ đi, còn H bê bao tải đựng pháo để lên vị trí khung xe mô tô biển số 36B7 - 579.98 thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại thu giữ của H vào ngày 14/01/2024 phát hiện: Tại lịch sử cuộc gọi có 7 lần liên lạc với số điện thoại 0859555624. Tại ứng dụng Messenger của F có nhiều tin nhắn với tài khoản “Triều Tiên” về việc H hỏi mua pháo hoa nổ và hẹn địa điểm giao pháo tại E; tại ứng dụng SmarkBanking B có giao dịch chuyển tiền với tài khoản số: 8962588386 T4 với số tiền 4.000.000 đồng vào hồi 21 giờ 21 phút ngày 13/01/2024. Đồng thời, Cơ quan CSĐT tiến hành tra cứu chủ thuê bao số điện

thoại 0859555624 và thông tin chủ tài khoản số 8962588386 mở tại Ngân hàng T4 của người giao pháo cho H đều được đăng ký tên Trần Quang K, địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam.

Cơ quan CSĐT đã nhiều lần triệu tập Trần Quang K đến làm việc nhưng K đều vắng mặt. Xác minh tại nơi ở của K được gia đình và chính quyền địa phương cung cấp K không có mặt ở địa phương, nên không thực hiện được việc dẫn giải nên đã tách hành vi buôn bán hàng cấm để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC biển số 36B7-579.98 qua xác minh là của ông Trịnh Văn T1, sinh năm 1970, HKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Ông T1 cho H mượn xe làm phương tiện đi lại, không biết việc H sử dụng vào việc đi mua pháo hoa nổ. Ngày 13/3/2024 Cơ quan CSĐT đã trả ông T1 là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nêu trên.

Vật chứng chưa xử lý gồm: 7,00kg pháo hoa nổ trong niêm phong ghi ký hiệu P; 01 bao tải màu trắng có chữ “Dachan”; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung; 01 sim số 0977783079; số tiền 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trịnh Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKSVG ngày 28/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Trịnh Văn Hùng về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin HĐXX cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như quyết định truy tố và đề nghị Tòa án:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn H phạm tội “***Tàng trữ hàng cấm***”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 191; Điểm i, s khoản 1 điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 điều 106; điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị HĐXX: Tịch thu cho tiêu hủy 01 hộp xốp hoàn lại sau giám định bên trong chứa 7,00kg pháo hoa nổ trong niêm phong ghi ký hiệu P là vật nhà nước cấm tàng trữ; 01 bao tải màu trắng có chữ “Dachan” là vật

chứng không còn giá trị. Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng S, 01 sim số 0977783079 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo H số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 35 phút ngày 13/01/2024, tại khu vực trước cổng số 5 Trường liên cấp Edison, đường T, khu đô thị E thuộc địa phận xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Trịnh Văn H đang tàng trữ 7,3kg pháo hoa nổ mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Công an xã P phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Trịnh Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố Trịnh Văn H về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Pháo nổ khi sử dụng sẽ trở thành một trong những nguyên nhân góp phần gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm âm thanh, gây mất trật tự công cộng, gây nguy hiểm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của con người. Nhận thức được điều đó nhưng chỉ vì thỏa mãn sở thích của bản thân, bị cáo đã mua 7,3kg pháo nổ để đốt trong dịp tết Nguyên đán 2024. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 hộp xốp hoàn lại sau giám định bên trong chứa 7,00kg pháo hoa nổ trong niêm phong ghi ký hiệu P là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 bao tải màu trắng có chữ “Dachan” là vật chứng không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng samsung, 01 sim số 0977783079 của bị cáo, là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Các vấn đề khác: Cơ quan CSĐT đã nhiều lần triệu tập Trần Quang K đến làm việc nhưng K đều vắng mặt. Xác minh tại nơi ở của K được gia đình và chính quyền địa phương cung cấp K không có mặt ở địa phương, nên không thực hiện được việc dẫn giải nên đã tách hành vi buôn bán hàng cấm để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với người bán pháo cho H, cơ quan điều tra đang điều tra Trần Quang K nhưng chưa triệu tập, làm việc được với K nên đã tách hành vi buôn bán hàng cấm để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 điều 191; Điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, 2, 5 điều 65; điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 điều 106; Khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn H phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

3. Mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 hộp xộp hoàn lại sau giám định bên trong chứa 7,00kg pháo hoa nổ trong niêm phong ghi ký hiệu P; 01 bao tải màu trắng có chữ “Dachan”.

- Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung, 01 sim số 0977783079 của bị cáo.

- Trả lại bị cáo số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang và Ủy nhiệm chi ngày 03/4/2024 tại Kho bạc nhà nước huyện V)

6. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ MIỆN